

THÔNG BÁO

**Công khai "Về việc cấp bổ sung kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi
theo NĐ 182/2026/NĐ-CP "**

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2025 có hiệu lực từ ngày 01/01/2026;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của UBND phường Uông Bí "Về việc cấp bổ sung kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi theo NĐ 182/2026/NĐ-CP "

Trường TH Quang Trung, phường Uông Bí thông báo về việc cấp bổ sung kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi theo NĐ 182/2026/NĐ-CP như sau:

Tổng kinh phí được cấp: 1.163.466.000 đồng

Trong đó:

- Kinh phí cấp cho giáo viên biên chế: 1.150.325.000 đồng
- Kinh phí cấp cho giáo viên hợp đồng: 13.141.000 đồng

Trên đây là thông báo về việc cấp bổ sung kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi theo NĐ 182/2026/NĐ-CP của Trường TH Quang Trung, phường Uông Bí.

Nơi nhận:

- Bảng tin nhà trường;
- Công TTĐT nhà trường;
- Lưu: VT.



Nguyễn Thị Huyền

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG ƯƠNG BÍ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2052/QĐ-UBND

Uông Bí, ngày 31 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp bổ sung kinh phí

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ƯƠNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Công văn số 8401/STC-QLNS ngày 30/7/2026 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh về việc bổ sung kinh phí;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế phường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp bổ sung cho Văn phòng Đảng ủy và các trường học trên địa bàn phường Uông Bí, số tiền **6.134.289.000 đồng (Sáu tỷ, một trăm ba mươi tư triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn đồng)**, kinh phí chi trả phụ cấp ưu đãi giáo dục theo Nghị định số 182/2026/NĐ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ (có biểu chi tiết kèm theo);

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn NS tỉnh cấp bổ sung năm 2026;

Điều 2. Phòng Kinh tế, hạ tầng phường Uông Bí, phòng Giao dịch số 14 - KBNN KV III, cấp số kinh phí trên để đơn vị thực hiện; Văn phòng Đảng ủy và các trường học trên địa bàn phường Uông Bí có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Kinh tế, Chánh Văn phòng Đảng ủy phường Uông Bí, Hiệu trưởng các trường, Trưởng phòng Giao dịch số 14-KBNN KV III và Thủ trưởng các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./. *kh*

Nơi nhận:

- Như điều 3 (T/h);
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Hòa



ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG ƯƠNG BÍ

YÊU CẦU KINH PHÍ PHỤ CẤP ƯU ĐÃI TĂNG THÊM THEO NGHỊ ĐỊNH

SỐ 182/2026/NĐ-CP NGÀY 22/5/2026 CỦA CHÍNH PHỦ

Kèm theo Quyết định số 206/QĐ-UBND ngày 31/7/2026 của UBND phường Ưông Bí

STT	Nội dung	Số lượng	Hệ số lương và các khoản phụ cấp					Mức phụ cấp ưu đãi			Mức lương cơ sở	Số tháng hưởng	Số tiền đề nghị cấp bổ sung (đồng)
			Lương theo ngạch bậc, chức vụ	Tổng các khoản phụ cấp	Trong đó		Phụ cấp thâm niên vượt khung	Mức phụ cấp đã giao đầu năm	Mức phụ cấp theo ND 182	Chênh lệch			
1	2		3	4=5+6	5	6		7	8	9=8-7	10	11	12=(3+4)*9*10*11
	TỔNG CỘNG												6.134.289.000
1	Văn phòng Đảng ủy (Trung tâm chính trị)	1	3,99	0,25	0,25						2.340.000	12	35.718.000
2	Trường Mầm non Ưông Bí	104	378,26	5,89	5,40	0,49					2.340.000	12	1.111.937.000
3	Trường Tiểu học Quang Trung	101	402,34	4,75	3,55	1,20					2.340.000	12	1.163.466.000
4	Trường Tiểu học Thanh Sơn	71	260,67	3,00	2,70	0,299					2.340.000	12	773.011.000
5	Trường THCS Trần Quốc Toàn	77	340,59	3,25	3,20	0,050					2.340.000	12	985.861.000
6	Trường TH&THCS Ưông Bí	95	380,01	4,75	4,75	0,00					2.340.000	12	1.128.675.000
7	Trường THCS Nguyễn Trãi	74	325,74	3,70	3,35	0,35					2.340.000	12	935.621.000

Số tiền bằng chữ: Sáu tỷ, một trăm ba mươi tư triệu, hai trăm tám mươi chín nghìn đồng)/.